TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HS-ST
Ngày 14 /01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toà phiên toà: Ông Trần Văn Xuyến.

Hội thẩm nhân dân:

[1]. Ông Trần Đức Hòa.

[2]. Bà Lê Thị Thận.

***Thư ký ghi biên bản phiên toà*:** Bà Mai Thị Chang – Cán bộ Toà án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình *Phước*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước: Ông Dương Thế Nam - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 14 tháng 01 năm 2025, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 125/TLST-HS, ngày 18 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXX – ST, ngày 02 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tr Đ, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam, sinh năm: 2000; tại tỉnh Hưng Yên.
Số CCCD: 033200010913, cấp ngày 17/5/2023, nơi cấp Cục Cảnh sát.
Nơi thường trú: Thôn An X, xã T Th, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên.
Nơi ở hiện tại: Khu Đ L, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.
Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Thợ mộc, Trình độ học vấn: 07/12. Họ và tên cha: Nguyễn Văn H, Họ và tên mẹ: Hoàng Thị Ng,
Họ và tên vợ: Vi Thị Thuý H, Bị cáo có 01 con sinh năm 2019
Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2024 cho đến nay.
(Có mặt).

Những người tham gia tố tụng:
Người làm chứng:
1/Đặng Đăng Th C; sinh năm 1994. (vắng mặt)
Địa chỉ: Khu Đ, TT Đ, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.
2/ Nguyễn Hữu Hùng; sinh năm 1995. (vắng mặt)
Địa chỉ: : Khu Đ, TT Đ, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước
3/Nguyễn Trung Tín; sinh năm 1977. (vắng mặt)
Địa chỉ: Khu H, TT Đ, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1].Về hành vi pham tội của bị cáo: Chiều ngày 31/8/2024, Nguyễn Tr Đ đi nhờ xe của một người đi đường (không rõ nhân thân, lý lịch) đến khu vực thôn 1, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước gặp một người đàn ông tên Sơn (không rõ nhân thân, lý lịch) mua 01 gói ma tuý đá với giá 500.000 đồng, rồi đi nhờ xe của một người đi đường (không rõ nhân thân, lý lịch) về nhà thuê của ông Nguyễn Trung Tín tại khu Đức Lập, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Tại đây, Đức phân chia gói ma tuý vừa mua được thành 05 đoạn ống hút nhựa bỏ vào trong 01 bao thuốc lá, cất trong can nhựa trước cửa nhà. Sau khi sử dụng cho bản thân còn lại 03 đoạn ống hút nhựa, đến khoảng 10 giờ ngày 02/9/2024, Đức tiếp tục lấy 01 đoạn ống hút nhựa đổ ma tuý vào bộ dụng cụ nấu lên sử dụng cho bản thân thì Đặng Đăng Thành Có đến nhà xin sử dụng cùng, Đức đồng ý, đưa cho Có sử dụng. Sau đó, Có trở về nhà còn Đức cầm bộ dụng cụ sử ma tuý mang đi cất giấu thì bị Cơ quan CSĐT – Công an huyện Bù Đăng phối hợp với Công an thị trấn Đức Phong kiểm tra phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời lúc này Đức chỉ chỗ cất giấu và giao nộp 02 đoạn ông hút nhựa có chứa ma tuý, Cơ quan Công an đã thu giữ niêm phong tang vật (ký hiệu M1, M2 có chữ ký của Đức) để điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận giám định số: 940 ngày 06/9/2024 của Phòng Kỹ Thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

+ Chất màu nâu xám (ký hiệu M1) bên trong ống thuỷ tinh được niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,0348 gam.

+ Tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) bên trong 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamin, có khối lượng là 0,3596 gam.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

- Về vật chứng vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Đăng đã xử lý:

+ 01 điện thoại dùng để liên lạc mua ma tuý, Đức đã làm mất không thu hồi được.

+ Chuyển 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý và số ma tuý còn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 940/2024 ngày 06/9/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Phước đến Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bù Đăng để phục vụ cho việc truy tố, xét xử.

Tại Bản cáo trạng số: 02 /CT - VKS, ngày 18/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, truy tố bị cáo Nguyễn Tr Đ về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật đối với bị cáo như sau:

Về tội danh và hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Tr Đ phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tr Đ từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tr Đ từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù.Tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Xử lý theo quy định pháp luật.

Ý kiến về Quyết định truy tố: Bị cáo Nguyễn Tr Đ đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Đăng tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong qua trình điều tra truy tố thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Xác định tội danh: Ngày 31/8/2024 Nguyễn Tr Đ mua ma túy đá của người tên Sơn không rõ nhân thân lai lịch ở khu vực thôn 1, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước với giá 500.000 đồng, sau đó Đức chia gói ma tuý thành 05 đoạn ống hút nhựa bỏ vào trong 01 bao thuốc lá, cất trong can nhựa trước cửa nhà. Sau khi sử dụng cho bản thân còn lại 03 đoạn ống hút nhựa, đến khoảng 10 giờ ngày 02/9/2024, Đức tiếp tục lấy 01 đoạn ống hút nhựa đổ ma tuý vào bộ dụng cụ nấu lên sử dụng cho bản thân thì Đặng Đăng Thành Có đến nhà xin sử dụng cùng, Đức đồng ý, đưa cho Có sử dụng. Sau đó, Có trở về nhà còn Đức cầm bộ dụng cụ sử ma tuý mang đi cất giấu thì bị Cơ quan CSĐT – Công an huyện Bù Đăng phối hợp với Công an thị trấn Đức Phong kiểm tra phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời lúc này Đức chỉ chỗ cất giấu và giao nộp 02 đoạn ông hút nhựa có chứa ma tuý, Cơ quan Công an đã thu giữ niêm phong tang vật (ký hiệu M1, M2 có chữ ký của Đức).Tại Kết luận giám định số: 940 ngày 06/9/2024 của Phòng Kỹ Thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

+ Chất màu nâu xám (ký hiệu M1) bên trong ống thuỷ tinh được niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,0348 gam.

+ Tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) bên trong 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamin, có khối lượng là 0,3596 gam.

Như vậy ngoài hành vi tàng trữ ma túy loại Methamphetamin, có khối lượng là 0,3596 gam, Nguyễn Tr Đ còn cho Đặng Đăng Thành Có cùng sử dụng ma túy với mình tại phòng trọ của mình.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của nhà nước về các chất ma túy, ngoài ra xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

Vì vậy bị cáo Nguyễn Tr Đ đã phạm vào "Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3].Các tình tiết tặng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các tình tiết tặng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Sau khi xem xét hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm, phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4].Về vật chứng vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định 0,2489gam đã được niêm phong trong phong bì ký hiệu 940/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước và 01 bộ sử dụng ma túy, tất cả cần tịch thu tiêu hủy.
[5]. Về án phí: Buộc bị cáo bị cáo Nguyễn Tr Đ nộp 200.000đ án phí HSST.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tr Đ phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy",

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, 38 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Tr Đ 1(một) năm 6 (sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, 38 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Tr Đ 2 (hai) năm tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung là 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/9/2024.
[2].Về vật chứng vụ án, áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định 0,2489gam đã được niêm phong trong phong bì ký hiệu 940/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước và 01 bộ sử dụng ma túy (có Biên bản giao nhận ngày 31/12/2024).
[3].Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí của Toà án, buộc bị cáo Nguyễn Tr Đ nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.
[4].Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Xuyến

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bp;
- Sở TP tỉnh BP;
- Công an tỉnh BP;
- VKSND huyện BĐ;
- CCTHADS huyện BĐ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.